TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 125 /2024/DS-ST
Ngày: 05 -9- 2024
V/v Tranh chấp
hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Hồng**
2. Bà **Trần Thị Thu Hà**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long: Không tham gia phiên Toà

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 259/2024/QĐXX-ST ngày 30 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên Toà số: 220/2024/QĐST-DS ngày 19/8/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Đặng Thành T**, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt có đơn xin vắng).

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1975, địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 5 năm 2024 và bảng khai ý kiến ngày 19/8/2024 cùng những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án anh Đặng Thành T trình bày;***

N1 trước đây vào ngày 18/8/2023 anh có cho anh Nguyễn Văn N mượn số tiền là 68.000.000 đồng. Thoả thuận đến ngày 15/9/2024 anh N sẽ trả lại cho anh số tiền này. Giữa hai bên có làm biên nhận ngày 18/8/2023. Khi đến hẹn như thoả thuận thì anh N không thực hiện việc trả tiền cho anh, nhiều lần anh đến gặp trực tiếp anh N để yêu cầu trả lại tiền nhưng anh N cứ khất hẹn hết lần này đến lần khác mà không trả.

Nay anh T yêu cầu Toà án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn N phải trả cho anh số tiền nợ gốc là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng).

Ban đầu anh T có yêu cầu tính lãi từ tháng 8/2023 đến tháng 5/2024 là 09 tháng với số tiền gốc là 68.000.000 đồng. Tạm tính 68.000.000 đồng x 1.6 x 09 tháng = 9.792.000 đồng. Ngày 19/8/2024 anh T có bảng khai ý kiến anh xin rút lại không yêu cầu nữa, chỉ yêu cầu anh N trả nợ gốc thôi.

Ngoài ra anh T không còn yêu cầu nào khác.

**** Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn N:***

Anh Nguyễn Văn N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long nhưng hiện anh có mặt tại địa phương. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải cho anh Nguyễn Văn N, anh N nhận văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến gì.

**** Tại kết quả xác minh ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Vũng Liêm gửi Công an xã trung nghĩa huyện V, tỉnh Vĩnh Long*:** Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1975, có Hộ khẩu thường trú ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Hiện đang sinh sống tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng từ khi thụ lý vụ án đến khi vụ án được đưa ra xét xử anh Nguyễn Văn N cố tình vắng mặt không lý do, không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án, anh N biết rõ anh Đặng Thành T kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với anh. Ngày 19/8/2024 anh Đặng Thành T có đơn xin vắng mặt. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T, anh N theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Nội dung vụ án*: Hợp đồng vay tài sản giữa anh Đặng Thành T và anh Nguyễn Văn N ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận. anh T đã thực hiện xong nghĩa vụ giao cho anh N nhận số tiền 68.000.000 đồng. Từ khi nhận được tiền đến nay anh N chưa trả lại số tiền đã mượn cho anh T. Nay anh T yêu cầu anh N phải trả lại cho anh số tiền gốc còn nợ là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng).

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là nằm trong phạm vi pháp luật cho phép và không trái với quy định của pháp luật. Nguyên đơn cung cấp giấy Biên nhận mượn tiền của anh N viết và trong suốt quá trình tố tụng, bị đơn là anh Nguyễn Văn N không nộp văn bản thể hiện ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp. Mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh N luôn vắng mặt là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Đồng thời, Tòa án không tiến hành hoà giải được, không đối chất được để làm rõ các vấn đề có liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không thực hiện được

quyền tranh luận tại phiên tòa để chứng minh cho quyền lợi của mình là lỗi của anh N

Từ những căn cứ trên mặc dù anh Nguyễn Văn N vắng mặt nhưng có căn cứ xác định anh Nguyễn Văn N còn nợ anh Đặng Thành T số tiền nợ gốc đã vay là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng).

[4] Về lãi suất: Đối với yêu cầu tính lãi từ tháng 8/2023 đến tháng 5/2024 là 09 tháng với số tiền 68.000.000 đồng x 1.6 x 09 tháng = 9.792.000 đồng, ngày 19/8/2024 anh Đặng Thành T có bảng khai ý kiến xin rút lại yêu cầu này nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 217, Điều 218, Điều 219 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Thành T.

Do đó, buộc anh Nguyễn Văn N phải trả cho anh Đặng Thành T số tiền là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[5] *Án phí dân sự sơ thẩm*: Yêu cầu của anh Đặng Thành T được toà án chấp nhận nên anh T không phải chịu tiền án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.945.000đ (Một triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0009088 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Anh Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 68.000.000 đ x 5 % = 3. 400.000 đồng (Ba triệu b*ốn trăm nghìn đồng).*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 218, Điều 219, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 9. Điều 463, Điều 465, Điều 466, của Bộ luật dân sự. Điều 3, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

* **Tuyên xử**: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Thành T

[1] Buộc anh Nguyễn Văn N có nghĩa vụ trả cho anh Đặng Thành T số tiền vốn vay còn nợ là 68.000.000 đồng (Sáu mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn T1 đối với anh Nguyễn Văn N về yêu cầu tính lãi suất.

[2] *Án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc anh Nguyễn Văn N có trách nhiệm nộp 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Anh Đặng Thành T không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả cho anh Đặng

Thành T số tiền 1.945.000đ (Một triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số Nº 0009088 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thanh Tuyền